

Số: 479 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 20 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực  
Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 19/3/2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt 06 quy trình nội bộ giải quyết đối với 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được công bố tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh (STT 13,14; Mục I; Phần A).

(Có phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Bãi bỏ Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Hương (05 bản).



**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

**Phụ lục:**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

*Bản hành kèm theo Quyết định số 479 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 02 TTHC (06 Quy trình)**

**1. TTHC: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (03 QT)**

**a) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng) đối với dự án nhóm A (nếu được ủy quyền)**

- Thời gian thực hiện: 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 30,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 05 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>35 ngày</b>

**b) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng) đối với dự án nhóm B**

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 15,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>20 ngày</b>

**c) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh đối với dự án nhóm C (hoặc thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng)**

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 10,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>15 ngày</b>



**2. TTHC: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (03 QT)**

**a) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt (nếu được ủy quyền)**

- Thời gian thực hiện: 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 30,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>35 ngày</b>

**b) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp II, III**

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Phân công xử lý	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 15,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>20 ngày</b>

**c) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp còn lại**

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Phân công xử lý	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 10,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày

<b>TT</b>	<b>Các bước trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>15 ngày</b>